

Số: 160/KH-THAV

An Vĩ, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  
**Năm học 2023-2024**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.**

Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Công văn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 của Sở Giáo dục Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Công văn 1290/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 26/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

Công văn số 1612/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn điều chỉnh Kế hoạch giáo dục lớp 5;

Công văn hướng dẫn số 564/SGDĐT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học;

Công văn số 1785/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 14/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn dạy học môn Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh) cấp Tiểu học;

Công văn số 399/PGDĐT ngày 28/8/2023 của PGD&ĐT Khoái Châu về việc Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm 2023-2024,

Nghị quyết hợp các tổ chuyên môn về xây dựng kế hoạch giáo dục năm 2023-2024; biên bản họp CMHS các lớp ngày 22/8/2023; Nghị quyết HĐSP trường Tiểu học An Vĩ ngày 25/8/2023;

Quyết nghị số 01/QN-HĐT ngày 26/8/2023 của Hội đồng trường trường Tiểu học An Vĩ về việc phê duyệt kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024.

Căn cứ kết quả lựa chọn sách của trường đối với lớp 1, 2, 3, 4;

## **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, chính trị địa phương.**

An Vĩ là xã nằm sát trung tâm thị trấn Khoái Châu, gồm 4 thôn Thượng, Trung, Hạ, An Thái. Là xã có truyền thống hiếu học, nhiều dòng họ, nhiều gia đình có con cháu đỗ đạt cao nên nhân dân An Vĩ luôn nhận thức đúng đắn về giáo dục và rất quan tâm việc học tập của con cháu, quan tâm đến phong trào giáo dục của xã nhà. Người dân An Vĩ sống quây quần, chăm chỉ lao động, tích cực đổi mới trong sản xuất, chăn nuôi và kinh doanh nên thu nhập đầu người khá cao, kinh tế khá ổn định là thuận lợi cho việc đầu tư học hành cho con cái.

Tình hình an ninh trật tự xã hội của xã ổn định; cả hệ thống chính trị của địa phương đều vào cuộc để quan tâm, đầu tư cho giáo dục nên thuận lợi cho nhà trường khi triển khai, tổ chức các nội dung giáo dục.

Tuy nhiên còn nhiều nhân dân đi làm ăn xa để con sống cùng ông bà khiến việc hợp tác với nhà trường trong giáo dục học sinh còn hạn chế ở một số gia đình.

Nghị quyết số 225/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã phê duyệt cho xã An Vĩ thực hiện xây dựng cho trường TH An Vĩ 15 phòng học trị giá 14.9 tỷ; dãy nhà chức năng 3 tầng trị giá 14.5 tỷ trong năm

2023. Song, việc thi công 2 công trình trên đến nay mới bắt đầu nên năm học 2023-2024 này, nhà trường chỉ còn 18 phòng học/23 lớp. Vì vậy trong năm học này nhà trường không đủ phòng học triển khai học 2 buổi/ngày đối với 100% các lớp.

## 2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024.

### 2.1. Học sinh.

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Đúng độ tuổi	Tỉ lệ hs/lớp	9- 10 buổi	
						SL	%
1	4	155	73	153	40	4	100
2	4	161	73	155	40	0	0
3	5	182	74	180	36	0	0
4	5	176	80	176	35	0	0
5	5	201	85	194	40	0	0
<b>Tổng</b>	<b>23</b>	<b>875</b>	<b>385</b>	<b>858</b>	<b>38</b>	<b>4</b>	<b>17.4</b>

- Thuận lợi:

Toàn trường có 878 em học sinh, trong đó số học sinh sống trên địa bàn xã An Vĩnh 720 em, sống ở các xã lân cận 158 em (các em đều thuộc diện có ông bà nội/ngoại đang sống ở An Vĩnh, bố/mẹ đang làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, cửa hàng trên địa bàn An Vĩnh hoặc đã có anh/chị đang học tại An Vĩnh). Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi cao, sức khỏe tốt nên thuận lợi cho việc đến trường và tiếp cận chương trình giáo dục của khối lớp.

Năm học 2022-2023, chất lượng giáo dục của nhà trường cao. Hoàn thành chương trình tiểu học 100%; hoàn thành chương trình lớp học 99.7%; kết quả đánh giá năng lực phẩm chất cao, trong đó 60.2% số học sinh được khen thưởng. Học sinh tham gia các cuộc thi đạt nhiều giải huyện, tỉnh đạt 41 giải tỉnh, 2 giải huyện.

Nhiều học sinh có bố mẹ đi làm ăn xa, sống ở nhà cùng ông bà nên khó khăn cho giáo viên khi phối hợp với CMHS trong việc hỗ trợ học sinh. Còn một số học sinh chậm phát triển trí tuệ, một vài học sinh có biểu hiện thiếu chú ý hoặc dễ bị kích động tâm lý nên khó khăn cho giáo viên trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục với học sinh.

### 2.2. Đội ngũ.

### 2.2.1. Số lượng, trình độ chuyên môn đào tạo.

Loại hình	Tổng số	Nữ	Trình độ ĐT		So với nhu cầu		Ghi chú
			ĐH	CD	Thiếu	Đủ	
1. CBQL	2	2	2			x	
2. Giáo viên văn hóa	22	21	19	3	2		
3. Giáo viên bộ môn	6	4	6		1	x	
4. GV TPT đội	0						Kiểm nhiệm
5. Nhân viên							
5.1. Y tế	0				1		
5.2. Văn thư, thủ quỹ	0				1		Kiểm nhiệm
5.3. Kế toán	0				1		Kiểm nhiệm
5.4. Thư viện - TB	1			1		đủ	
<b>Cộng</b>	<b>31</b>	<b>27</b>	<b>27</b>	<b>4</b>	<b>6</b>		

### 2.2.2. Kết quả đánh giá năng lực của đội ngũ năm học 2022-2023

Đội ngũ	SL	Đánh giá viên chức						Xếp loại Chuẩn NN					
		XS		Tốt		HT		Tốt		Khá		Đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CBQL	2			2	100			2	100				
Giáo viên	28	6	21	20	72	2	7	22	78.6	6	21.4		
Nhân viên	1			1	100								
<b>Tổng</b>	<b>31</b>	<b>6</b>	<b>19.4</b>	<b>23</b>	<b>74.2</b>	<b>2</b>	<b>6.5</b>	<b>24</b>	<b>80</b>	<b>6</b>	<b>20</b>		

- Đội ngũ giáo viên của nhà trường nắm chắc chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiến thức vững, luôn chủ động và tích cực cập nhật đổi mới, chủ động rèn luyện chuyên môn, chủ động bồi dưỡng thường xuyên hiệu quả.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ 80%; đạt chuẩn nghề nghiệp 100%, loại tốt và khá.

### 2.2.3. Đánh giá chung.

- Thuận lợi:

Cán bộ quản lý nhà trường có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của Luật giáo dục 2019, trình độ lý luận trung cấp; có năng lực điều hành, lãnh đạo và quản trị các hoạt động của nhà trường tốt; linh hoạt, chủ động, cập nhật, trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ. Với kinh nghiệm, kiến thức và năng lực chuyên môn của mình, đội ngũ quản lý nhà trường đã làm tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo.

Trình độ đào tạo của đội ngũ giáo viên nhà trường đáp ứng yêu cầu của Luật giáo dục 2019 cao, nắm chắc kiến thức bậc học, chuyên môn vững, cập nhật đổi mới để thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018. Nhà trường có 22 giáo viên dạy văn hóa/22 lớp và 6 giáo viên dạy bộ môn. 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp khá và tốt. Trong thực hiện nhiệm vụ, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy, tích cực học hỏi, cập nhật đổi mới, đội ngũ giáo viên nhà trường là lực lượng đáp ứng tốt mọi yêu cầu của đổi mới giáo dục vì thế 93.5% CB, GV, NV hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Khó khăn:

Tỷ lệ giáo viên văn hóa/lớp chưa đủ 1 giáo viên/lớp; trong năm học nhà trường có 3 giáo viên nghỉ sinh. Bên cạnh đó, nhà trường đang trong thời gian tháo dỡ phòng học, phòng chức năng cũ để xây mới vì vậy số phòng học không đủ 1 phòng/lớp nên nhà trường không tổ chức dạy 2 buổi/ngày. Là năm thứ hai thực hiện môn tin học là môn học bắt buộc nhưng giáo viên tin học chưa được biên chế.

Thiếu nhân viên văn thư, y tế, giáo viên phải kiêm nhiệm các nhiệm vụ đó khiến giáo viên giảm tập trung cho hoạt động chuyên môn. Bên cạnh đó lại không có chính sách bù giờ cho giáo viên kiêm nhiệm văn thư, thủ quỹ, y tế nên chưa khích lệ trách nhiệm với giáo viên khi nhận nhiệm vụ kiêm nhiệm.

### **2.3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

#### **2.3.1. Cơ sở hạ tầng.**

<b>STT</b>	<b>Hạng mục</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Diện tích (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phòng học	18	918	Thiếu 5 phòng do tháo dỡ xây mới
2	Phòng học tin	1	36	17 máy đã xuống cấp.
3	Phòng thư viện	0	0	do tháo dỡ xây mới
4	Thiết bị dạy học	0	0	do tháo dỡ xây mới
5	Phòng HĐSP	1	36	tích hợp phòng y tế, đoàn đội.
6	Phòng BGH	2	36	
7	Phòng y tế	1	36	
8	Phòng đội	0	0	tích hợp với phòng HĐSP
9	Khu vệ sinh GV	2	50	Đảm bảo chất lượng
10	Khu vệ sinh HS	5	70	Đảm bảo chất lượng
11	Nhà xe	1	200	Đảm bảo chất lượng
12	Sân chơi	3	2000	
13	Bãi tập	1	1300	Đảm bảo an toàn
14	Hệ thống nước sạch	2		Đảm bảo an toàn

15	Số vòi nước rửa tay	62		
----	---------------------	----	--	--

### 2.3.2. Sách, thiết bị dạy học.

TT	Môn loại	Số lượng	Đánh giá
1	Kho sách giáo khoa	1431	đáp ứng nhu cầu
2	Kho sách tham khảo	1251	đáp ứng nhu cầu
3	Kho sách nghiệp vụ	287	đáp ứng nhu cầu
4	Kho sách Đạo Đức- Pháp luật	272	đáp ứng nhu cầu
5	Sách Pháp luật	63	đáp ứng nhu cầu
6	Từ điển	6	đáp ứng nhu cầu
7	Sách Bác Hồ	8	chưa đủ
8	Truyện thiếu nhi	827	chưa đủ
9	Số bộ đồ dùng thiết bị lớp 1	14	chưa đủ
10	Số bộ đồ dùng thiết bị lớp 2	0	Thiếu
11	Số bộ đồ dùng thiết bị lớp 3	164	chưa đủ
12	Số bộ đồ dùng thiết bị lớp 4	253	chưa đủ
13	Số bộ đồ dùng thiết bị lớp 5	121	chưa đủ
14	Số bộ đồ dùng chung	158	chưa đủ

#### - Thuận lợi:

Nhà trường có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát và an toàn. Diện tích sân chơi, bãi tập đạt 6.5m<sup>2</sup>/học sinh, đảm bảo đủ để tổ chức các hoạt động giáo dục. Các phòng học có đầy đủ trang thiết bị theo quy định. cơ bản đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của học sinh.

100% học sinh có đủ tài liệu học tập các môn học và các đồ dùng học tập trên lớp đối với môn Toán, Tiếng Việt.

#### - Khó khăn:

Năm học 2023-2024 diễn ra trong thời gian địa phương triển khai xây mới 15 phòng học, phòng bộ môn và các phòng chức năng nên năm học này, nhà trường thiếu 5 phòng học và tất cả các phòng chức năng nên không đủ phòng để tổ chức học 2 buổi/ngày đối với khối 2,3,4,5. Diện tích một số phòng học chưa đạt tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Thiếu thiết bị dạy học khối 2,3,4 theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

Khối 1. thực hiện chương trình GDPT 2018 với 2 buổi/ngày nhưng nhà trường không có kinh phí để chi trả giáo viên khi thực hiện dạy buổi 2. Nguồn ngân sách chi cho hoạt động hạn hẹp, chưa đáp ứng nhu cầu các hoạt động của trường nên khó khăn khi tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể và các hoạt động chuyên môn.

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024.**

#### **1. Mục tiêu chung.**

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3, 4 đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 5. Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025.

Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các khối lớp 1,2,3,4. Tham mưu tích cực với UBND xã An Vĩnh, đẩy nhanh tiến độ xây 15 phòng học để đảm bảo 1 lớp/ 1 phòng học, có đầy đủ các phòng học bộ môn. Đảm bảo trang thiết bị dạy học đầy đủ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 2,3,4 trong năm học 2023-2024 và chuẩn bị cho những khối lớp 5 trong những năm học tiếp theo.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai chương trình GDPT 2018 theo lộ trình. Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học. Cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo. Nhà trường là địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và là trường có chất lượng giáo dục tốt của huyện Khoái Châu.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường, của địa phương.

Xây dựng trường học an toàn, bình đẳng, kỉ cương; giáo viên tích cực truyền cảm hứng cho học sinh, đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho các em. Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo

điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân.

Duy trì các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Xây dựng trường học theo mô hình tiên tiến, thân thiện, học sinh tích cực. Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh đều có cơ hội trong học tập và phát.

## **2. Mục tiêu cụ thể.**

### **2.1. Thực hiện chương trình giáo dục.**

*a) Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục các môn học và các hoạt động giáo dục bắt buộc.*

Tổng số tiết các môn học và hoạt động giáo dục khối 1, 2 là 25 tiết/tuần; khối 3 là 28 tiết/tuần; khối 4 là 30 tiết/tuần và khối 5 là 28 tiết/tuần. Trong đó:

- Thực hiện dạy tiếng Anh theo chương trình của Bộ Giáo dục: 4 tiết/tuần đối với khối 3,4 và dạy 2 tiết/tuần đối với khối 5.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề, đảm bảo 105 tiết/năm đối với khối 1,2,3,4 và 70 tiết/năm đối với khối 5.

Ngoài ra, tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng mở và phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức lớp học: học trong lớp, học ngoài lớp học, học theo chủ đề, chuyên đề, học trải nghiệm....

*b) Tổ chức học môn tự chọn:*

- Tiếng Anh: 2 tiết/tuần với khối 1, 2.

- Tin học: 2 tiết/tuần với khối 5.

*c) Tổ chức các tiết học củng cố:*

- Khối 1: 2 tiết toán/tuần; 3 tiết Tiếng Việt/tuần

- Khối 2: 1 tiết Tiếng Việt/tuần.

### **2.2. Chỉ tiêu:**

a) Chỉ tiêu về phát triển phẩm chất, năng lực.

a1) Khối 1,2,3,4.

\* Phẩm chất.

STT	Tên phẩm chất	Tổng số	Tốt		Đạt	
			SL	%	SL	%
1	Yêu nước	674	526	78%	148	22%
2	Nhân ái	674	573	85%	101	15%



3	Chăm chỉ	674	539	80%	135	20%
4	Trung thực	674	674	100%	0	0
5	Trách nhiệm	674	506	75%	169	30%

\* Năng lực.

- Năng lực chung

STT	Tên năng lực	Tổng số	Tốt		Đạt	
			SL	%	SL	%
1	Tự chủ và tự học	674	506	75%	169	25%
2	Giao tiếp và hợp tác	674	472	70%	202	30%
3	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	674	452	67%	222	23%

- Năng lực đặc thù.

STT	Tên năng lực	Tổng số	Tốt		Đạt	
			SL	%	SL	%
1	Ngôn ngữ	674	472	70%	202	30%
2	Tính toán	674	506	75%	169	30%
3	Tin học	674	438	65%	236	35%
4	Công nghệ	674	438	65%	236	35%
5	Thể chất	674	539	80%	135	20%
6	Thẩm mỹ	674	472	70%	202	30%
7	Tìm hiểu TN XH	674	438	65%	236	35%

a2) Khối 5.

\* Phẩm chất

STT	Tên năng lực	Tổng số	Tốt		Đạt	
			SL	%	SL	%
1	Tự phục vụ, tự quản	201	181	90%	20	1%
2	Hợp tác.	201	151	75%	50	30%
3	Tự học và giải quyết vấn đề	201	161	80%	40	20%

\* Năng lực

STT	Tên năng phẩm chất	Tổng số	Tốt		Đạt	
			SL	%	SL	%
1	Chăm học, chăm làm	201	191	95%	10	5%
2	Tự tin, trách nhiệm	201	141	70%	60	20%

3	Trung thực, kỷ luật	201	191	95%	10	5%
4	Đoàn kết, yêu thương	201	201	100%	0	0%
5	Tự học và giải quyết vấn đề	201	151	75%	50	25%

b) Chỉ tiêu các môn học và hoạt động giáo dục.

STT	Môn học	Tổng số	Tốt		Hoàn thành	
			SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	875	569	65%	306	35%
2	Toán	875	656	75%	219	25%
3	Đạo đức	875	700	80%	175	20%
4	Khoa học	378	246	65%	132	35%
5	Lịch sử&Địa lý	378	246	65%	132	35%
6	TNXH	497	348	70%	149	30%
7	Kĩ thuật	201	131	65%	70	30%
8	Tiếng Anh	875	613	70%	263	30%
9	GD thể chất	875	700	80%	175	20%
10	Âm nhạc	875	656	75%	219	25%
11	Mĩ thuật	875	569	65%	306	35%
12	Tin học	559	363	65%	196	35%
13	Công nghệ	358	251	70%	107	30%
14	HD trải nghiệm	674	472	70%	202	30%

c) Chỉ tiêu đánh giá cuối năm học.

Khối	Tổng số HS	Khen thưởng				Kết quả học tập			
		HS xuất sắc		Tiêu biểu/ Vượt trội		HTCT		Chưa HTCT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	156	70	45	35	22	156	100	0	0
2	160	64	40	42	26	160	100	0	0
3	181	72	40	45	25	181	100	0	0
4	177	62	35	55	31	177	100	0	0
5	201	70	35	45	22	201	100	0	0
<b>Tổng</b>	<b>875</b>	<b>341</b>	<b>39</b>	<b>222</b>	<b>25</b>	<b>875</b>	<b>100</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

#### IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024.

##### 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc .

TT	Hoạt động	Số tiết học từng môn khối lớp 1			Số tiết học từng môn khối lớp 2			Số tiết học từng môn khối lớp 3			Số tiết học từng môn khối lớp 4			Số tiết học từng môn khối lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>I</b>	<b>Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc.</b>															
1	Tiếng Việt	<b>420</b>	216	204	<b>350</b>	180	170	<b>245</b>	126	119	<b>245</b>	126	119	<b>280</b>	144	136
2	Toán	<b>105</b>	54	51	<b>175</b>	90	85	<b>175</b>	90	85	<b>175</b>	90	85	<b>175</b>	90	85
3	Ngoại ngữ 1							<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>70</b>	36	34
4	Đạo đức	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17
5	TNXH	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34						
6	Lịch sử và Địa lý										<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
7	Khoa Học										<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
8	Tin học&CN							<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34			
9	Kĩ thuật													<b>35</b>	18	17
10	GD thể chất	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
11	Nghệ thuật (AN, MT)	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34
12	Hoạt động giáo dục bắt buộc															
	HĐTN	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51			
	GD tập thể													<b>70</b>	36	34
	GDNGLL													<b>35</b>	18	17
<b>Cộng</b>		<b>875</b>	<b>450</b>	<b>425</b>	<b>875</b>	<b>450</b>	<b>425</b>	<b>980</b>	<b>504</b>	<b>476</b>	<b>1050</b>	<b>540</b>	<b>510</b>	<b>980</b>	<b>504</b>	<b>476</b>

<b>I. Giáo dục khác</b>																		
1	Hoạt động tập thể	13	9	4	13	9	4	12	8	4	15	11	4	13	9	4		
2	GD địa phương	6	4	2	6	3	3	7	4	3	3	1	2					
<b>Cộng</b>		<b>19</b>	<b>13</b>	<b>6</b>	<b>19</b>	<b>12</b>	<b>7</b>	<b>19</b>	<b>12</b>	<b>7</b>	<b>18</b>	<b>12</b>	<b>6</b>	<b>13</b>	<b>9</b>	<b>4</b>		
<b>II Môn học tự chọn</b>																		
1	Tin học															70	36	34
2	Tiếng Anh	70	36	34	70	36	34											
<b>Cộng</b>		<b>70</b>	<b>36</b>	<b>34</b>	<b>70</b>	<b>36</b>	<b>34</b>									<b>70</b>	<b>36</b>	<b>34</b>
<b>Tổng</b>		<b>964</b>	<b>499</b>	<b>465</b>	<b>964</b>	<b>498</b>	<b>466</b>	<b>999</b>	<b>516</b>	<b>483</b>	<b>1068</b>	<b>552</b>	<b>516</b>	<b>1063</b>	<b>549</b>	<b>514</b>		
<b>Số tiết/tuần</b>		<b>27.5</b>			<b>27.5</b>			<b>28.5</b>			<b>30.5</b>			<b>30</b>				
<b>Số buổi học/tuần</b>		<b>7</b>			<b>7</b>			<b>7</b>			<b>7</b>			<b>7</b>				

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học .

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Lực lượng tham gia
<b>T9/ 2023</b>	<b>Truyền thống nhà trường</b>	Xây dựng nội quy lớp học	Lớp học	Tuần 1	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tìm hiểu truyền thống nhà trường	Toàn trường	Tuần 2	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tuyên truyền An toàn giao thông	Toàn trường	Tuần 3	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tìm hiểu Quyền và bổn phận trẻ em	Toàn trường	Tuần 4	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH

<b>T10/ 2023</b>	<b>Sống an toàn</b>	Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích	Toàn trường	Tuần 5	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tìm hiểu ý nghĩa về ngày PNVN 20/10	Toàn trường	Tuần 6	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tuyên truyền về phòng chống xâm hại, bắt cóc trẻ em.	Toàn trường	Tuần 7	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm.	Toàn trường	Tuần 8	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
<b>T11/ 2023</b>	<b>Tôn sư trọng đạo</b>	Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày NGVN 20/11	Toàn trường	Tuần 9	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Biết ơn thầy cô giáo (kể chuyện về thầy cô)	Toàn trường	Tuần 10	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Hùng biện về "Nói lời hay, làm việc tốt"; hát về thầy cô.	Toàn trường	Tuần 11	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Mít tinh kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam (sáng thứ 6 ngày 18/11)	Toàn trường	Tuần 12	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
<b>T12/ 2023</b>	<b>Tiếp bước cha anh</b>	Phát động thi đua học tốt, rèn luyện chăm chào mừng ngày QĐND Việt Nam 22/12	Toàn trường	Tuần 13	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tìm hiểu truyền thống cách mạng địa phương	Toàn trường	Tuần 14	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Hát, kể chuyện về các tấm gương thiếu niên dũng cảm	Toàn trường	Tuần 15	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Nghe cựu chiến binh nói chuyện truyền thống về ngày QĐNDVN 22/12	Toàn trường	Tuần 16	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH

<b>T1</b> <b>/2024</b>	<b>Quê hương</b> <b>tươi đẹp</b>	Tìm hiểu lịch sử địa phương An Vĩ	Toàn trường	Tuần 17	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Tìm hiểu phong cảnh quê hương	Toàn trường	Tuần 18	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Ngày hội chung tay bảo vệ môi trường	Toàn trường	Tuần 19	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Phát động phong trào Tết âm quê hương	Toàn trường	Tuần 20	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
<b>T2/</b> <b>2024</b>	<b>Mừng Đảng</b> <b>Mừng xuân</b>	Tìm hiểu ý nghĩa ngày 03/2	Toàn trường	Tuần 21	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Gala "Xuân yêu thương"	Khối lớp	Tuần 22	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Phát động và hưởng ứng tết trồng cây	Khối lớp 4+5	Tuần 23	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
<b>T3/</b> <b>2024</b>	<b>Tiến bước</b> <b>lên đoàn</b>	Hội thi Đôi bàn tay khéo chào mừng ngày 8/3	Lớp học	Tuần 25	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Nghe kể chuyện, hát về bà và mẹ	Toàn trường	Tuần 26	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Phát động phong trào "Tiến bước lên đoàn"	Toàn trường	Tuần 27	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Nghe nói chuyện truyền thống về Đoàn	Toàn trường	Tuần 28	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
<b>T4/</b> <b>2024</b>	<b>Ngày hội non</b> <b>sông</b>	Nghệ nhân tương lai	Toàn trường	Tuần 29	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH

		Theo dấu nghệ nhân (tìm hiểu nghề truyền thống địa phương: nghề làm đậu phụ)	Toàn trường	Tuần 30	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Phát động các việc làm hưởng ứng ngày hội đọc sách	Toàn trường	Tuần 31	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Ngày hội sống xanh-chung tay bảo vệ môi trường	Toàn trường	Tuần 32	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
<b>T5/ 2024</b>	<b>Người tốt việc tốt</b>	Nghe nói chuyện về Chiến thắng 30/4	Toàn trường	Tuần 33	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Kể chuyện về Bác Hồ	Toàn trường	Tuần 34	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH
		Vinh danh học sinh đạt thành tích trong học tập và rèn luyện.	Toàn trường	Tuần 35	- HS toàn trường -TPT Đội, GV, BGH

## 2.2. Tổ chức môn học tự chọn .

TT	Hoạt động	Số tiết học từng môn khối lớp 1			Số tiết học từng môn khối lớp 2			Số tiết học từng môn khối lớp 3			Số tiết học từng môn khối lớp 4			Số tiết học từng môn khối lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
<b>I.</b>	<b>Môn học tự chọn</b>															
1	Tin học													<b>70</b>	36	34
2	Tiếng Anh	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34									
<b>Cộng số tiết/năm</b>		<b>70</b>	<b>36</b>	<b>34</b>	<b>70</b>	<b>36</b>	<b>34</b>							<b>70</b>	<b>36</b>	<b>34</b>
<b>Số tiết/tuần</b>		<b>2</b>			<b>2</b>									<b>2</b>		

### 3. Khung thời gian thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2023-2024.

#### 3.1. Khung thời gian năm học

Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học kỳ II	Ngày kết thúc năm học	Xét tốt nghiệp
Khối 1 Thứ ba ngày 22/8/2023	Thứ ba ngày 05/9/2023	Từ ngày 06/9/2023 đến ngày 12/01/2023	Từ ngày 15/01/2024 đến trước ngày 25/5/2024	Ngày 31/5/2023	Xét hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2024  Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2024-2025 trước 31/7/2024
Khối 2 đến k5 Thứ ba ngày 29/8/2023		18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác		

#### 3.2. Thực hiện chương trình.

Tổ chức học 7 buổi/tuần đối với học sinh toàn trường.

Các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, sẽ thực hiện kế hoạch dạy/học bù.

##### a) Đối với lớp 1.

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (kèm theo Phụ lục 1.4)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 1.

Thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch số 160/KH-THAV ngày 28/8/2023 của trường Tiểu học An Vĩnh về việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.

##### b) Đối với lớp 2

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (kèm theo Phụ lục 1.4)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 2



Thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch số 160/KH-THAV ngày 28/8/2023 của trường Tiểu học An Vĩnh về việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2.

**c) Đối với lớp 3**

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. ( kèm theo Phụ lục 1.4)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 3

Thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch số 160/KH-THAV ngày 28/8/2023 của trường Tiểu học An Vĩnh về việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3.

**d) Đối với lớp 4.**

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. ( kèm theo Phụ lục 1.4)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 4

Thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch số 160/KH-THAV ngày 28/8/2023 của trường Tiểu học An Vĩnh về việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4.

**e) Đối với lớp 5.**

- Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. ( kèm theo Phụ lục 1.4)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 5

Thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch số 160/KH-THAV ngày 28/8/2023 của trường Tiểu học An Vĩnh về việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5.

**V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

**1. Thực hiện tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức.**

Để đảm bảo thực hiện có chất lượng CTGDPT cấp tiểu học 2018, ngay từ đầu năm vào đầu tháng 8, nhà trường đã rà soát tổ chức biên chế các lớp học với khối một 4 lớp, khối hai 4 lớp, khối ba 5 lớp, khối bốn 5 lớp và khối năm 5 lớp.

Nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng năng lực, nguyện vọng và sở trường. Trong đó, nhà trường lựa chọn các giáo viên đã được tập huấn, có kết quả học tập tốt để bố trí dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Với khối 5, nhà trường phân công giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm phù hợp với trình độ năng lực của từng cá nhân.

Nhà trường hợp đồng giáo viên đã tốt nghiệp trường sư phạm chuyên ngành giáo viên tiểu học về giảng dạy (khi huyện chưa tuyển dụng) để đảm bảo 1 giáo viên văn hóa/lớp; phân công giáo viên dạy tin học, tiếng Anh phù hợp, đồng thời đề nghị cấp trên quan tâm tuyển dụng đối với giáo viên dạy tin học.

Phân công Phó hiệu trưởng quản lý, điều hành hoạt động dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục trong năm học.

Thành lập 3 tổ chuyên môn ngay từ đầu năm học gồm tổ 1, tổ 2+3, tổ 4+5, phân công tổ trưởng, tổ phó phù hợp với năng lực chuyên môn của từng thành viên ngay từ đầu năm học.

## **2. Tổ chức hoạt động tập thể và các hoạt động trải nghiệm.**

a) Hoạt động tập thể trong năm học được tổ chức toàn trường vào ngày khai giảng, tết Trung thu, mít tinh kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam, ngày hội đọc sách. Trong các buổi này, nhà trường xây dựng kế hoạch, huy động sự phối hợp của CMHS cùng các đoàn thể địa phương cùng tham gia để mang lại hiệu quả cao.

b) Hoạt động trải nghiệm tập trung vào các hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân, hoạt động phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô và người thân trong gia đình; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gắn gũi với học sinh cũng được tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi.

Nội dung hoạt động trải nghiệm được thực hiện đa dạng: lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Ngoài ra hoạt động trải nghiệm còn gắn những nội dung cần thiết cho học sinh bao gồm: giáo dục lao động, giáo dục môi trường và biến đổi khí hậu, giáo dục phòng chống HIV/AIDS và tệ nạn xã hội, giáo dục vệ sinh an toàn thực

phẩm, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm, giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản,..

- Hình thức tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, thực hiện các chủ đề theo tháng, đủ 35 tuần. Sinh hoạt lớp 1 tiết/tuần gồm sinh hoạt lớp theo chủ đề; sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề 1 tiết/tuần ( đối với lớp 1,2,3,4) và 1 tiết/tuần hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề ( đối với khối 5). Tổ chức quy mô toàn trường đối với các ngày khai trường, trung thu, 20/11, 22/12, mừng xuân, 26/3, ngày bế giảng,.....

+ Tổ chức trải nghiệm ngoài nhà trường 7 tiết/năm được tổ chức vào 1 ngày thuộc tuần đệm cuối kì 1.

Khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm và tập thể, tùy nội dung để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh bằng hình thức đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng; Có thể tổ chức theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp học hoặc quy mô toàn trường. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ;

- Lực lượng tham gia:

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động tập thể theo chủ điểm; chỉ đạo giáo viên tổng phụ trách và khối chuyên môn căn cứ vào nội dung các chủ điểm để xây dựng kế hoạch chào cờ, kế hoạch giáo dục các tiết trải nghiệm.

Giáo viên tổng phụ trách xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện 35 tiết chào cờ theo phụ lục 1.2.

Các khối chuyên môn xây dựng kế hoạch, giáo viên chủ nhiệm tổ chức thực hiện tại lớp chủ nhiệm kế hoạch sinh hoạt lớp (1 tiết/tuần) và kế hoạch hoạt động trải nghiệm ( GD ngoài giờ lên lớp với K5) 1 tiết/tuần.

Các hoạt động tập thể quy mô toàn trường: đ/c Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch về nội dung, thời gian thực hiện, lực lượng tham gia, kinh phí thực hiện; trình hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch; triển khai thực hiện.

Khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm và hoạt động giáo dục tập thể, bên cạnh lực lượng nòng cốt là giáo viên tổng phụ trách đội và giáo viên chủ nhiệm, tùy vào nội dung và quy mô tổ chức để huy động đoàn thanh niên ( trường, xã), hội CMHS, công đoàn, các đoàn thể địa phương cùng tham gia.

### **3. Thực hiện nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục địa phương.**

a) Mỗi khối lớp có 5 vào dạy An toàn giao thông. Nhà trường chỉ đạo các khối chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy lồng ghép vào tiết HĐTN3(đối với khối 1,2,3,4) và tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp (đối với khối 5) và thực hiện liên tục bắt đầu từ tháng 9/2023, kết thúc ở tháng 10/2023.

b) Nội dung giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên thực hiện Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên được tích hợp trong các hoạt động trải nghiệm và hoạt động dạy học các môn học khác ở từng lớp gắn với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của địa phương, các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, từ thiện vì cộng đồng tại địa phương; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh; góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu và các năng lực cốt lõi cho học sinh.

Đối với khối 1,2,3,4: nhà trường chỉ đạo các khối chuyên môn xây dựng chương trình dạy lồng ghép vào môn Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Lịch sử và Địa lý địa phương. Những nội dung không đưa vào dạy tích hợp được, khối chuyên môn xây dựng thời lượng và khung thời gian dạy riêng.

Đối với khối 5, các tiết dạy giáo dục địa phương được thực hiện tích hợp vào 2 tiết Đạo đức, Lịch sử, Địa Lý và thực hiện vào các tiết Lịch sử địa phương.

### **4. Tổ chức dạy Tiếng Anh.**

- Triển khai dạy chương trình làm quen với tiếng Anh 2 tiết/tuần đối với học sinh lớp 1, 2. Trên cơ sở đăng ký của CMHS, các văn bản chỉ đạo của các cấp, nhà trường xây dựng KHGD, tổ chức các cuộc họp, xây dựng kế hoạch dạy Tiếng Anh và trình PGD.

- Tổ chức dạy, học ngoại ngữ theo đề án trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 – 2025 với thời lượng 4 tiết/tuần đối với khối 3, 4 và 2 tiết/tuần với khối 5.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy tiếng Anh đủ các nội dung dạy học, phân công giáo viên thực hiện ở từng khối lớp phù hợp.

- BGH chỉ đạo giáo viên sử dụng hiệu quả ấn điện tử, giáo án tham khảo, VCD hỗ trợ, VCD âm nhạc minh họa được công ty chuyển cho giáo viên trực tiếp hoặc qua email hoặc copy qua USB; 01 bộ Thẻ từ - Flashcard. Ngoài ra, BGH chỉ đạo giáo viên sử dụng hiệu quả phần mềm AVI nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức.

- Giáo viên tham gia giảng dạy có trình độ đại học, có năng lực chuyên môn vững vàng, thành thạo 4 kỹ năng nghe, đọc, nói, viết tốt; tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn do Phòng GD và Sở GD triệu tập.

- Phân công giáo viên giảng dạy cụ thể như sau:

Họ và tên giáo viên	Trình độ	Khối lớp giảng dạy
Đỗ Thị Hồng	Đại học	Khối 4,5
Nguyễn Thị Yên	Đại học	Khối 1,2,3

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần, dự giờ... chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

### **5. Dạy học Tin học và Công nghệ.**

- Tổ chức dạy học môn Tin học và Công nghệ theo chương trình GDPT 2018 2 tiết/tuần với học sinh khối 3,4. Học sinh khối 5 được thực hiện theo Công văn số 1454/SGD&ĐT-GDTH ngày 10/9/2019 2 tiết/tuần với sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- Đầu tư phòng học Tin học ít nhất 20 máy dành cho học sinh, 1 bộ máy tính, máy chiếu đa năng, đảm bảo ít nhất 2 học sinh/máy tính.

- Nhà trường hợp đồng giáo viên dạy tin học đảm bảo có trình độ đào tạo đại học, có kinh nghiệm giảng dạy trên 10 năm, có kỹ năng sư phạm tốt; phân công các giáo viên chủ nhiệm dạy phân môn Công nghệ.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giáo viên việc thực hiện chương trình môn Tin học và Công nghệ, kiểm tra việc tổ chức các tiết dạy tin học và công nghệ để kịp thời bồi dưỡng giáo viên.

### **6. Dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung dạy học:**

- Nhà trường chỉ giáo viên thực hiện nội dung giáo dục ATGT và Giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên theo Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày

22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên được tích hợp trong các hoạt động trải nghiệm và hoạt động dạy học các môn học khác ở từng lớp gắn với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của địa phương, các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, từ thiện vì cộng đồng tại địa phương; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh; góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu và các năng lực cốt lõi cho học sinh. Nội dung lồng ghép phải phù hợp với nội dung tiết học được lựa chọn để lồng ghép.

- Chỉ đạo các khối chuyên môn nghiên cứu dạy tích hợp các nội dung bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, tiết kiệm năng lượng, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, quyền và bổn phận của trẻ em, an toàn giao thông, giáo dục An ninh quốc phòng, môi trường biển, hải đảo, bình đẳng giới, bạo lực gia đình và xâm hại trẻ em...vào chương trình giảng dạy của các môn học một cách phù hợp.

- Nội dung giáo dục ANQP của khối 4,5 được thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học đạo đức, tiếng Việt, Lịch sử, Địa lý. Các nội dung dạy lồng ghép và tích hợp phải được thể hiện tại phần mục tiêu của bài học.

- Các khối chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học môn học lồng ghép, tích hợp thể hiện trong kế hoạch dạy học môn học ngay từ đầu năm học. Hàng tuần, nội dung tích hợp, lồng ghép được thể hiện cụ thể trong kế hoạch dạy học tuần của mỗi khối lớp.

## **7. Giáo dục Stem.**

- Chỉ đạo giáo viên các khối lớp nghiên cứu dạy học tích hợp, tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực Khoa học (Science), Công nghệ (Technology), Kỹ thuật (Engineering) và Toán học (Mathematics) để phát triển phẩm chất, năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống. Bên cạnh đó còn khuyến khích giáo viên tích hợp thêm yếu tố nghệ thuật, nhân văn (Art) ở một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình nhằm mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành, hợp tác theo nhiều cách khác nhau để thúc đẩy tính sáng tạo, thẩm mỹ, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh.

- Các khối lớp xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, trong năm học 2023-2024 mỗi khối xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện ít nhất có 01 tiết dạy Stem.

## **8. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học .**

Để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 cần chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Thúc đẩy tiến độ xây dựng trường để bảo đảm yêu cầu 01 lớp/phòng để thực hiện dạy học 02 buổi/ngày đối với khối 1 và khuyến khích các khối 2 đến khối 5 học 02 buổi/ngày; vào học kỳ 2. Bảo đảm về khối phòng học tập yêu cầu có các loại phòng thư viện, thiết bị dạy học.

Tổ chức kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học đối với lớp 1, 2, 3, 4 để chuẩn bị thiết bị dạy học cho triển khai chương trình giáo dục vào năm học 2023-2024. Các lớp còn lại sử dụng thiết bị theo Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 quy định danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

Phân công một cán bộ quản lý phụ trách về cơ sở vật chất và cán bộ thiết bị phải biết được tính chất của các hạng mục công trình để có phương án khai thác sử dụng, sắp xếp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; Người phụ trách về thiết bị dạy học phải biết bố trí, sắp xếp thiết bị để giáo viên, học sinh có thể khai thác tối đa trong quá trình dạy học, giáo dục.

Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học theo quy định. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học .

## **9. Thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình.**

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên và tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên phù hợp với điều kiện cụ thể của trường ngay từ cuối năm học 2022-2023.

Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực đối với các môn học lớp 1, 2, 3, 4 và đặc biệt ưu tiên đối với lớp 4;

Tổ chức xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành c CTGDPT cấp tiểu học 2018;

Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề theo

Công văn hướng dẫn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 của Sở Giáo dục Hưng Yên về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

- Lựa chọn giáo viên cốt cán dựa trên tiêu chuẩn qui định trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông để cử đi tập huấn theo các lớp do Bộ Giáo dục và Đào tạo, sở GDĐT hay Phòng GDĐT tổ chức;

- Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 1, 2, 5, 4 vì đây là khối lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Hướng dẫn giáo viên tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Phát huy vai trò tổ chuyên môn trong bồi dưỡng giáo viên, thông qua các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học... để trao đổi các vấn đề mới, khó, thực hiện các bài dạy minh họa; thảo luận và các tình huống trong dạy học, giáo dục để phân tích cách thực hiện dạy học, giáo dục học sinh phát triển phẩm chất và năng lực

- Tạo điều kiện và thúc đẩy việc tự bồi dưỡng của giáo viên.

- Luôn tạo điều kiện phát huy tính sáng tạo của từng giáo viên trong tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học.

## **10. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn .**

- Phó hiệu trưởng xây dựng quy chế hoạt động chuyên môn để các tổ chuyên môn cùng thực hiện.

- Các tổ chuyên môn tổ chức hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Mọi giáo viên trong nhà trường đều phải thực hiện theo đúng quy chế sinh hoạt chuyên môn.

## **11. Nâng cao chất lượng giáo dục.**

### **11.1. Về phía nhà trường.**

- Tổ chức khảo sát chất lượng đầu năm và tình hình thực tế lớp để chọn lọc học sinh năng khiếu các khối lớp nhất là học sinh khối 5.

- Lập danh sách học sinh năng khiếu khối để bồi dưỡng và danh sách các khối 1, 2,3,4,5 để theo dõi và tham dự thi trên mạng.

- Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi thường xuyên và cùng tổ trưởng tổ chức ra đề cho GV dạy khảo sát.



## **11.2. Về tổ chuyên môn**

- Các GVCN lập danh sách học sinh năng khiếu lớp mình nộp về ban giám hiệu và tổ.

- Sinh hoạt tổ khối lên kế hoạch, bàn nội dung, biện pháp bồi dưỡng cụ thể từng dạng, từng loại bài của từng môn học theo từng tháng bắt đầu từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024.

- GVCN chú trọng đến công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu của lớp mình hoặc môn mình phụ trách trong các tiết học, buổi học.

- GV dạy báo cáo tình hình học tập của học sinh cho tổ trưởng và Phó hiệu trưởng.

- Trao đổi với Phụ huynh học sinh tạo điều kiện tốt nhất cho con em đi học, mua sắm thiết bị (máy tính nối mạng...) đồng thời nhắc nhở, động viên tinh thần học tập của các em để các em hưng phấn phát huy tài năng của mình.

## **11.3. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.**

- GVCN vận động và lập danh sách học sinh đăng ký tham gia giải toán VioEdu và Tiếng Anh và Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng của lớp, thường xuyên động viên, khuyến khích học sinh tham gia giải bài kịp thời, hàng tháng báo cáo kết quả trước tổ chuyên môn có ý kiến đề xuất biện pháp giúp đỡ học sinh giải bài.

- Giáo viên chủ nhiệm lên bảng thống kê của mạng để theo dõi học sinh, tìm giải pháp giúp đỡ kịp thời học sinh gặp khó khăn về máy, hoặc kỹ năng giải bài. Cùng GV phụ trách tin học trực tiếp hướng dẫn học sinh giải những bài khó và tư vấn phương pháp giải các dạng bài tập cho học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra và thông báo kết quả học sinh đạt được trước lớp vào buổi sinh hoạt để động viên, khuyến khích học sinh tích cực tham gia.

- Khuyến khích học sinh thi ở nhà, phụ huynh chịu trách nhiệm hướng dẫn học sinh thi.

- Phối hợp với giáo viên tiếng Anh văn bồi dưỡng, tổ chức cho học sinh thi tiếng Anh trên mạng, tại nhà và tại trường. Lập danh sách học sinh đạt điểm cao khen thưởng ở lớp để khuyến khích học sinh tham gia. Tham gia các vòng tự luyện. vòng thi cấp trường theo đúng hướng dẫn của Ban tổ chức. Lập đội tuyển tham gia cấp trường.

## **11.4. Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, hoạt động giáo dục**

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo giáo viên kết hợp tổ Tư vấn tâm lý học đường tiến hành khảo sát phân loại học sinh học, lập danh sách các

học sinh khó khăn trong học tập, không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện được chia ra các mức độ sau:

+ Do hoàn cảnh gia đình

+ Do mất căn bản

+ Chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập hay nói thông thường là học sinh lười học, không chăm chỉ, chuyên cần

+ Do bị bệnh : Chậm phát triển trí não, tự kỉ, tăng động giảm chú ý...

- GVCN lập sổ theo dõi từng đối tượng học sinh yếu của lớp và có biện pháp giúp đỡ cho từng đối tượng học sinh. Theo dõi sự tiến bộ của học sinh và có biện pháp phụ đạo hợp lí, kịp thời trong từng tháng.

- Trong giờ dạy giáo viên phân hóa nhiều đối tượng học sinh để giúp học sinh yếu cùng tham gia học tập tích cực.

- GVCN phối hợp với PHHS quan tâm nhắc nhở, đôn đốc hoàn thành các bài tập về nhà.

- GVCN kết hợp GVBM lên nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.

Biện pháp cụ thể với từng đối tượng học sinh như sau:

**Thứ nhất:** Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do hoàn cảnh gia đình (khó khăn, mồ côi, bố mẹ li dị, không quan tâm đến các em)

Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Tạo cơ hội để trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể hướng phấn đấu của học sinh vì mục tiêu, kế hoạch chung của lớp, của trường...thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh.

- Hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh là điều cần thiết để học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó, giáo viên thông tin kịp thời đến phụ huynh về kết quả các môn học, năng lực, phẩm chất, các mặt tham gia hoạt động...của con em mình. Giáo viên và phụ huynh cần có sự liên kết hai chiều nhằm có biện pháp tác động phù hợp, động viên khuyến khích khi các em tiến bộ, nhắc nhở kịp thời khi các em có biểu hiện cần uốn nắn...

- Giáo viên tạo điều kiện tốt nhất về thời gian để học sinh có thể hoàn thành bài học ngay tại lớp.

- Vận động học sinh trong lớp, trường giúp đỡ bạn về vật chất, công việc gia đình, thăm hỏi khi ốm đau bệnh tật...

**Thứ Hai:** Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do mất kiến thức cơ bản.

Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Hệ thống kiến thức theo chương trình.

- Đưa ra nội dung bài tập phù hợp với kiến thức để học sinh có thể luyện tập kiến thức mới và ôn lại kiến thức đã học, có hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó cho các đối tượng...

- Dạy phân hoá đối tượng học sinh.

- Quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em bằng nhiều hình thức tổ chức: thi đua cá nhân, thi đua theo nhóm, theo tổ, đồ vui, giải trí... Kết hợp kiểm tra thường xuyên việc học của các em mỗi ngày nhằm rèn thói quen học bài và làm bài, kích thích hoạt động trí tuệ cho các em.

- Động viên, khích lệ, tuyên dương kịp thời.

- Tổ chức các hình thức học tập giúp đỡ lẫn nhau trong học sinh như : GV chủ nhiệm tổ chức phong trào “đôi bạn cùng tiến”. “nhóm học tốt” để các em giúp đỡ lẫn nhau.

**Thứ ba:** Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do lười học, không chăm chỉ, không chuyên cần hoặc chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập

Những học sinh rơi vào tình trạng trên là do không học bài, không làm bài, thường xuyên để quên vở bài tập ở nhà, vừa học vừa chơi, không tập trung... Để các em có hứng thú học tập, giáo viên phải nắm vững và phối hợp nhịp nhàng các phương pháp dạy học, thay đổi bằng hình thức trò chơi, sử dụng phong phú đồ dùng học tập... để giúp các em hiểu bài, tự bản thân mình giải quyết các bài tập thầy cô giao. Ngoài ra, giáo viên động viên các bạn trong tổ nhắc nhở và giúp đỡ lẫn nhau mỗi khi các em vấp phải những lỗi trên. Phương pháp này không dùng để giáo dục học sinh yếu kém do hoàn cảnh gia đình được. Ngoài ra, giáo viên cần trao đổi trực tiếp với từng đối tượng học sinh bằng lời nói, cử chỉ, mệnh lệnh thật thuyết phục.

**Thứ tư:** Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do bị bệnh dẫn đến sức khỏe yếu.

- Giáo viên cần xác định được mức độ bệnh. Kết hợp với gia đình, xã hội giúp đỡ học sinh.

- Nghiên cứu thêm về các loại bệnh trên qua mạng, sách báo để hiểu thêm phần nào về học sinh, đưa ra phương pháp dạy học hợp lí.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng các cấp nâng cao trình độ, hiểu biết thêm công tác dạy đối tượng học sinh này.

**12. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.**

Nhà trường cần huy động được các lực lượng cộng đồng tham gia. Các lực lượng cần huy động tham gia phối hợp thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường bao gồm: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, GVCN, nhân viên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội: Đoàn xã, Công an, Phụ nữ,....

Hiệu trưởng cùng phó hiệu trưởng nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh thống nhất các nội dung và cơ chế phối hợp trong quản lý, giáo dục học sinh và phát triển nhà trường; Cùng đại diện cha mẹ học sinh xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch HĐTN phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học, theo đúng qui định trong chương trình giáo dục.

Nhà trường chủ động thiết lập các mối quan hệ và cơ chế phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư, các cá nhân và tổ chức khác trong các hoạt động giáo dục cụ thể theo chương trình giáo dục của nhà trường. Trong đó cần xác định rõ trách nhiệm của từng bên và cam kết thực hiện, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu giáo dục học sinh tiểu học và vì lợi ích tốt nhất của học sinh.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN .**

### **1. Đối với Hiệu trưởng.**

- Tham mưu, chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình tại nhà trường.
- Tổ chức các cuộc họp để xây dựng kế hoạch giáo dục
- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục trường, chỉ đạo dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học gắn với giáo dục nhà trường với thực tiễn cơ sở.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng đội ngũ cốt cán, hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt đối với lớp 4.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

## **2. Đối với Phó Hiệu trưởng.**

- Phối hợp với hiệu trưởng xây dựng các chỉ tiêu giáo dục của nhà trường.
  - Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
    - Chỉ đạo, kiểm soát các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch các môn học, hoạt động giáo dục.
    - Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề định kỳ.
    - Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
    - Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
    - Xây dựng kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học cho các khối lớp, các giáo viên chuyên.
    - Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
    - Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
    - Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
    - Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.
- ## **3. Đối với tổ trưởng chuyên môn.**
- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018;
    - Phân công cho các thành viên nghiên cứu dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
      - Tổ chức trao đổi, thảo luận về dự thảo kế hoạch;
      - Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
      - Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
    - Chỉ đạo việc bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
    - Chỉ đạo giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học áp dụng vào giảng dạy của môn, lớp chủ nhiệm hợp lý.
    - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

#### **4. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập đội cờ đỏ để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

#### **5. Đối với giáo viên chủ nhiệm.**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự học, tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

#### **6. Đối với giáo viên phụ trách môn học.**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng;
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn;
- Dạy học theo chương trình, các nội dung có thể lựa chọn trong sách giáo khoa hoặc từ nhiều nguồn khác nhau, miễn sao là học sinh đạt được yêu cầu chuẩn chương trình;
- Thiết kế kế hoạch bài học dựa trên kế hoạch môn học của tổ chuyên môn đã được hiệu trưởng phê duyệt;
- Thực hiện kế hoạch bài dạy theo phân công chuyên môn;
- Giáo viên chủ động, sáng tạo để giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực theo đặc điểm học sinh.

#### **7. Đối với nhân viên .**

- Xây dựng kế hoạch tài chính nhà trường hàng năm;
- Giúp hiệu trưởng quản lý toàn bộ tài sản của nhà trường;
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Kết hợp giáo viên chủ nhiệm tổ chức các tiết đọc thân thiện sau giờ chính khóa.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Xây dựng và kết hợp các bộ phận Tổ chức Ngày hội đọc sách.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục trường Tiểu học An Vĩ năm học 2023-2024. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, các tổ chuyên môn kết hợp để tổ chức thực hiện.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT Khoái Châu; ( Để báo cáo);
- Hội đồng trường TH An Vĩ ( Để báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng ( Để chỉ đạo);
- Các Tổ chuyên môn ( Để thực hiện);
- Lưu: Hiệu trưởng, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vũ Thị Phụng**

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Phụng**

**Hiệu trưởng trường Tiểu học An Vĩ**